

Số: 05/2025/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 25 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 115/2025/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 5 năm 2025 về việc “Ly hôn và tranh chấp quyền nuôi con”, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Dương Thị T, sinh năm 1990

Địa chỉ: Ấp T, xã A, tỉnh Vĩnh Long. (Địa chỉ cũ: ấp Trà Óp, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh)

- Bị đơn: Anh Phạm Văn K, sinh năm 1989

Địa chỉ: Ấp T, xã A, tỉnh Vĩnh Long. (Địa chỉ cũ: ấp Trà Óp, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh)

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị T và anh Phạm Văn K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị T và anh Phạm Văn K thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Dương Thị T và anh Phạm Văn K thống nhất giao con chung Phạm Minh S, sinh ngày 14/8/2007 và Phạm Hồng L, sinh ngày 29/9/2013 cho chị Dương Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh K không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích về việc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật tuy nhiên chị Dương Thị T thống nhất không yêu cầu anh Phạm Văn K cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung, nợ chung: chị Dương Thị T và anh Phạm Văn K thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Tòa án có giải thích về việc các đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật nhưng chị Dương Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm, nên chị Dương Thị T phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005290 ngày 14/5/2025 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh (nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 11 - Vĩnh Long). Chị Dương Thị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 11- Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Tân An.
- (Giấy chứng nhận kết hôn số 42/2012
Quyển số: 02/2010);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Bá Thi